

Số: 23 /NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 12 tháng 12 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2019**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN  
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN năm 2015;

Xét Tờ trình số 8988/TTr-UBND ngày 26/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾTNGHỊ:**

**Điều 1. Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2019 như sau:**

1. Tổng số thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn: 13.498.000 triệu đồng (Mười ba nghìn, bốn trăm chín mươi tám tỷ đồng). Trong đó, thu nội địa 11.798.000 triệu đồng (Mười một nghìn, bảy trăm chín mươi tám tỷ đồng), thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 1.700.000 triệu đồng (Một nghìn, bảy trăm tỷ đồng). (Có biểu số 1 kèm theo).

2. Tổng số chi ngân sách địa phương (NSĐP): 24.344.151 triệu đồng (Hai mươi tư nghìn, ba trăm bốn mươi bốn tỷ, một trăm năm mươi một triệu đồng). (Có các biểu số 2, số 3, số 4, số 5, số 6 và số 7 kèm theo).

3. Bội thu ngân sách địa phương: 424.600 triệu đồng (Bốn trăm hai mươi tư tỷ, sáu trăm triệu đồng).

4. Vay trong năm: 402.300 triệu đồng (bốn trăm linh hai tỷ, ba trăm triệu đồng). Trong đó tạm ứng ngân quỹ Nhà nước: 200.000 triệu đồng (Hai trăm tỷ đồng)

5. Chi trả nợ vay: 816.900 triệu đồng (Tám trăm mười sáu tỷ, chín trăm triệu đồng), trong đó đã bố trí nguồn chi trả nợ vay trong dự toán NSNN năm 2019: 716.900 triệu đồng (Bảy trăm mười sáu tỷ, chín trăm triệu đồng).

6. Kế hoạch hoạt động các Quỹ tài chính ngoài ngân sách. (Có biểu số 8 kèm theo).

## **Điều 2. Giải pháp thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2019.**

1. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, đẩy mạnh cải cách hành chính, thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh.

a) Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - NSNN, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN. Hạn chế tối đa việc đề xuất ứng trước dự toán.

b) Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh; tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, nhất là khu vực doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, kinh tế hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa đảm bảo cạnh tranh bình đẳng. Thúc đẩy các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, đổi mới sáng tạo và nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm, dịch vụ nhằm thúc đẩy tăng trưởng cao và bền vững, tạo nguồn thu ngân sách ổn định, vững chắc.

c) Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển nền kinh tế. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế, kể cả đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nhất là khu vực nông nghiệp nông thôn.

d) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đặc biệt trong cách lĩnh vực thuế, hải quan,... theo hướng thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, bảo đảm công khai, minh bạch và đơn giản hóa các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính và nâng cao trách nhiệm của cán bộ công chức.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo hướng khắc phục những hạn chế, yếu kém, nâng cao hiệu quả hoạt động; Đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn tại những doanh nghiệp mà nhà nước không cần nắm giữ vốn hoặc không cần nắm giữ cổ phần chi phối theo quy định của Chính phủ.

2. Tăng cường quản lý các nguồn thu ngân sách, chống thất thu.

